

QUYẾT ĐỊNH

Về việc đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện Mạng lưới quan trắc tài nguyên và môi trường tỉnh Bắc Ninh năm 2024

CHỦ TỊCH UBND TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ Môi trường năm 2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ Môi trường; số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên; số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 quy định về mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ các Thông tư: số 10/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quy định kỹ thuật quan trắc môi trường và quản lý thông tin, dữ liệu quan trắc chất lượng môi trường; số 01/2023/TT-BTNMT ngày 13/3/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng môi trường xung quanh; số 02/2017/TT-BTC ngày 06/01/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường; số 31/2023/TT-BTC ngày 25/5/2023 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06/01/2017 của Bộ Tài chính.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước năm 2024 thực hiện Mạng lưới quan trắc tài nguyên và môi trường tỉnh Bắc Ninh năm 2024 cho Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Ninh, với các nội dung chính như sau:

1. Số lượng, khối lượng dịch vụ sự nghiệp công đặt hàng:

- Quan trắc các môi trường:

+ Môi trường nước mặt: 48 điểm

+ Môi trường nước thải: 39 điểm

+ Môi trường đất, trầm tích: 30 điểm

+ Môi trường không khí: 54 điểm

- Tần suất quan trắc:

+ Môi trường nước mặt: Các thông số: Nhiệt độ, độ đục, TDS, amoni (NH_4^+), nitorit, clorua, As, Cd, Pb, Cr(VI), Cu, Zn, Mn, Hg, Fe, tổng dầu mỡ: thực hiện 6

lần/năm; Các thông số: pH, DO, BOD₅, COD, Tổng nitơ (tính theo N), Tổng photpho, TSS, coliform: thực hiện 10 lần/năm.

+ Môi trường nước thải: 6 lần/năm.

+ Môi trường đất, trầm tích: 02 lần/năm.

+ Môi trường không khí: 6 lần/năm.

2. Chất lượng dịch vụ sự nghiệp công: Theo quy định hiện hành của Nhà nước về thực hiện Mạng lưới quan trắc tài nguyên và môi trường tỉnh Bắc Ninh năm 2024.

3. Thời gian triển khai và thời gian hoàn thành: Từ tháng 01 đến tháng 12 năm 2024.

4. Đơn giá, giá đặt hàng theo quyết định của cấp có thẩm quyền: Quyết định số 37/QĐ-UBND ngày 22/01/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành Bộ đơn giá quan trắc và phân tích môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. Trong đó, có điều chỉnh mức lương cơ sở theo quy định tại Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ quy định về mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

5. Dự toán kinh phí đặt hàng, trong đó chi tiết theo các nguồn sau:

- Dự toán kinh phí đặt hàng: **5.962.121.000** đồng (*Bằng chữ: Năm tỷ, chín trăm sáu mươi hai triệu, một trăm hai mươi mốt nghìn đồng chẵn*).

- Nguồn vốn: Sự nghiệp môi trường được giao trong năm 2024.

6. Phương thức thanh toán, quyết toán: Căn cứ vào khối lượng, chất lượng sản phẩm giao nộp được kiểm tra, nghiệm thu thực tế trong năm.

7. Phương thức nghiệm thu, bàn giao sản phẩm: Kiểm tra và nghiệm thu theo tiến độ thực hiện công việc và quy định hiện hành của Nhà nước.

8. Quyền và nghĩa vụ của Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Ninh: Tổ chức thực hiện nội dung, khối lượng công việc đã được nêu tại điểm 1 Điều này, đảm bảo chất lượng theo quy định. Trong quá trình thực hiện phải thường xuyên thông báo và trao đổi về tiến độ và nội dung công việc thực hiện.

9. Quyền và nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức đặt hàng: Sở Tài nguyên và Môi trường theo chức năng nhiệm vụ thực hiện ký hợp đồng đặt hàng với đơn vị cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, kiểm tra, nghiệm thu chất lượng, khối lượng sản phẩm theo quy định hiện hành về Mạng lưới quan trắc tài nguyên và môi trường.

Điều 2. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện đúng theo quy định; Sở Tài chính hướng dẫn việc sử dụng kinh phí và thanh quyết toán đảm bảo đúng theo quy định hiện hành.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường; Kho bạc Nhà nước; Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Ninh và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./

Nơi nhận: *Pa*

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT, NN.TN, KTTH.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đào Quang Khải